

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Yếu tố hạ nhiệt áp lực tỷ giá cuối năm
- Lãi suất tiền gửi tạo đáy mới
- Ngân hàng bối rối với kho vàng dữ liệu

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Niềm tin kinh doanh của doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam tăng trở lại
- Tồn kho của một số ngành công nghiệp giảm, sản xuất dự báo phục hồi trong Q.IV

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Xung đột Trung Đông có thể gây thêm rủi ro cho triển vọng kinh tế toàn cầu
- S&P: Xuất hiện làn sóng phá sản và vỡ nợ tại Mỹ

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 10/10/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,137.36	↑	0.78%
HNX - INDEX	233.55	↑	1.35%
DOWN JONES INDUS	33,604.65	↑	0.59%
EURO STOXX 50 PR	4,112.57	↓	-0.77%
CSI 300 INDEX	3,684.73	↓	-0.13%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	69.650	↑	0.22%
Quốc tế (USD/Oz)	1,860.9	↑	1.52%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.063	↓	-0.02%
DXV	105.98	↓	-0.21%
EUR/USD	1.0575	↑	0.06%
USD/JPY	148.50	↓	-0.46%
USD/CNY	7.2926	↓	-0.07%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	86.17	↓	-0.21%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0.04%, xuống mốc 106.08. Đồng USD đã quay đầu giảm so với các loại tiền tệ khác, nhưng tăng so với đồng Euro, khi các cuộc đụng độ quân sự giữa Israel và nhóm Hamas đang diễn ra làm dấy lên lo ngại rằng, tình hình căng thẳng trên còn có thể lan rộng ra ngoài dải Gaza.



- Giá vàng thế giới rạng sáng nay tăng mạnh với vàng giao ngay tăng 25.3 USD lên mức 1,860.9 USD/ounce. Báo cáo lạm phát nóng vào cuối tuần này được dự báo có thể mở đường cho một đợt tăng lãi suất khác của Mỹ trong năm nay và điều đó có thể làm giảm sức hấp dẫn của vàng.

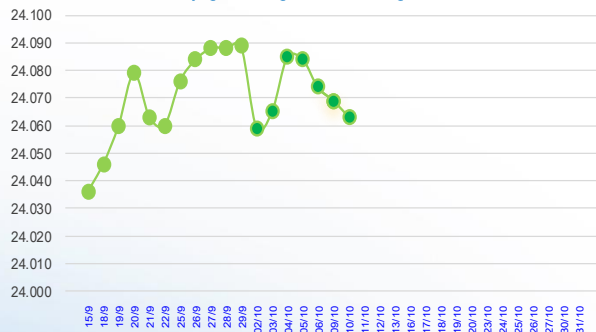


- Giá dầu thô WTI của Mỹ đóng cửa ở mức 86.38 USD/thùng, tăng 3.59 USD, tương đương 4.3%. Mặc dù giá dầu thô tăng vọt nhưng giới phân tích cho rằng đây chỉ là phản ứng tức thời và đà tăng này sẽ không kéo dài.

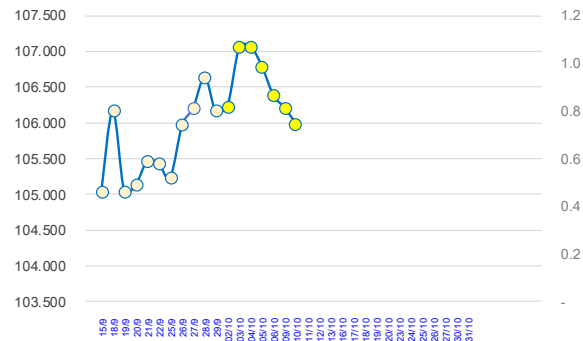
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



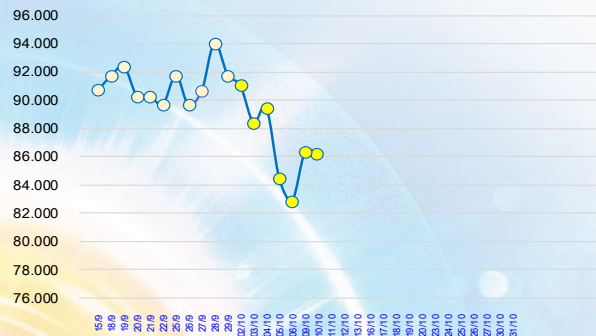
Tỷ giá trung tâm - Tháng 10/2023



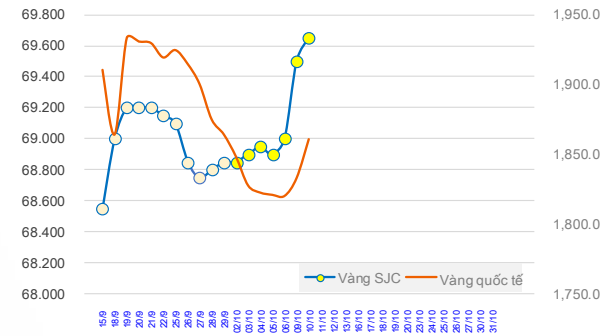
Chỉ số DXY - Tháng 10/2023



Giá dầu thô - Tháng 10/2023



Giá vàng - Tháng 9/2023



Yếu tố hạ nhiệt áp lực tỷ giá cuối năm



Theo VNDirect, thời điểm hiện tại, thanh khoản hệ thống ngân hàng (NH) đang rất dồi dào, thậm chí là dư thừa do tăng trưởng tín dụng yếu hơn kỳ vọng. Năm nay, tỷ giá cũng được hỗ trợ bởi nguồn cung dồi dào hơn từ thặng dư thương mại. Cụ thể, 9 tháng/2023, Việt Nam (VN) có thặng dư thương mại hàng hóa chỉ 6,76 tỷ USD, trong khi đó cùng kỳ 2022 mức thặng dư thương mại hàng hóa chỉ 6,76 tỷ USD. Ngoài ra, FDI và kiều hối duy trì tích cực, nguồn cung ngoại tệ được bổ sung từ 1 số thỏa thuận bán vốn cổ phần cho nhà đầu tư ngoại. Nhóm phân tích của VNDirect nhận định, áp lực tỷ giá tiếp tục gia tăng trong tăng đến từ động thái nâng trần nợ công, Chính phủ Mỹ đã đẩy mạnh phát hành trái phiếu chính phủ (TPCP) để bù đắp thiếu hụt ngân sách, đẩy lãi suất (LS) TPCP Mỹ lên mức cao nhất kể từ đầu 2023. Bên cạnh đó, tình trạng đầu cơ tỷ giá gia tăng để hưởng chênh lệch LS giữa VND và USD, cũng như lạm phát trong nước có xu hướng tăng từ cuối Q.III/2023. Những điều này khiến áp lực tỷ giá gia tăng trong thời gian qua và Ngân hàng Nhà nước (NHNN) phải có những động thái can thiệp khi phát hành tín phiếu để hút bớt thanh khoản quá dư thừa ra khỏi hệ thống NH. NHNN sẽ tính toán lượng hút ròng hợp lý để vừa hạn chế đầu cơ tỷ giá, vừa duy trì thanh khoản tốt đối với hệ thống NH để hỗ trợ nền kinh tế (KT). Đồng thời, lượng hút ròng sẽ được trả lại thị trường sau đó khi áp lực tỷ giá hạ nhiệt.

Lãi suất tiền gửi tạo đáy mới



Chỉ sau chưa đầy 1 tháng, mặt bằng LS tiền gửi tiết kiệm (TGTK) cá nhân đã hạ xuống mức khá thấp trên tất cả kỳ hạn. LS TGTK kỳ hạn 12 tháng 6,5%/năm đã hoàn toàn biến mất. Ở nhóm NH quốc doanh, Vietcombank là NH tiếp tục giảm LS. Agribank, VietinBank và BIDV vẫn giữ mức LS gần nhất sau đợt giảm cuối tháng 9. Tính đến ngày 9/10, LS TGTK 1-3 tháng được các NH đưa về mức 3,0-4,75%/năm, kỳ hạn 6-9 tháng về 3,5-6,15%/năm, kỳ hạn 12 tháng về 4,2-6,25%/năm... Tại buổi Họp báo Chính phủ thường kỳ tháng 9, Phó Thống đốc Đào Minh Tú cho biết, đến 30/9, huy động ▲5,9%, tổng vốn huy động của ngân hàng thương mại (NHTM) là 12.900 tỷ đồng. Tổng dư nợ của nền KT là 12.630 tỷ đồng. Điều này cho thấy, tốc độ tăng trưởng tín dụng có tăng nhưng chậm hơn 2022. Nguyên nhân là do nhiều lý do khách quan, trong đó, có khó khăn đến từ nền KT, tác động của nước ngoài và khó khăn của doanh nghiệp (DN) trong nước. Vụ Dự báo - Thống kê vừa công bố kết quả khảo sát xu hướng kinh doanh của các tổ chức tín dụng Q.IV vào ngày 6/10. Các NHTM dự báo nhu cầu sử dụng dịch vụ NH của khách hàng có thể cải thiện tốt hơn trong Q.IV. Huy động vốn toàn hệ thống được kỳ vọng bình quân ▲3,2% trong Q.IV và ▲8,7% trong 2023. Dư nợ tín dụng của hệ thống NH ▲4,6% trong Q.IV và cả năm ▲12,3%.

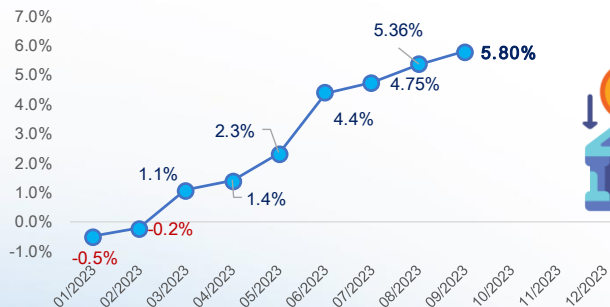
Ngân hàng bối rối với kho vàng dữ liệu



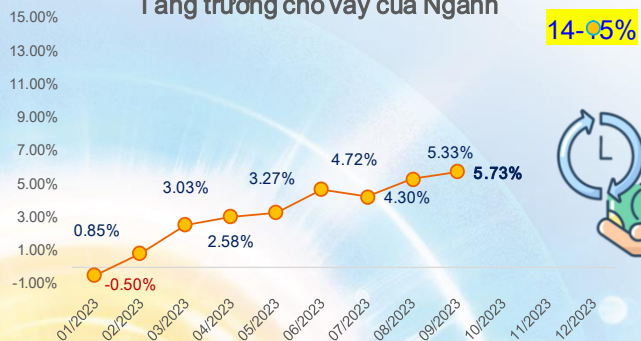
Khi dữ liệu (DL) trở thành món hàng quý giá, việc bảo vệ DL trở thành 1 trong những mục tiêu quan trọng hàng đầu của NH. Phó thống đốc Phạm Tiến Dũng khẳng định, với NH, câu chuyện quan trọng không chỉ là khai thác, mà còn là phải bảo vệ DL. Đây cũng là lý do NHNN sẽ siết chặt 1 số quy định để đảm bảo an toàn giao dịch. Cụ thể, NHNN đang sửa đổi Quyết định 630/QĐ-NHNN năm 2017 theo hướng phân cấp hạn mức giao dịch, áp dụng các biện pháp xác thực bằng sinh trắc học. Quy định này nhằm bảo đảm người thực hiện giao dịch là người đã đăng ký dịch vụ với NH. DL được coi là kho vàng của các NH. NH nào càng có kho DL phong phú, càng có lợi thế phát triển NH số. Khảo sát của EY cho biết, 71% NH thừa nhận, DL được chia mảnh khắp nơi, không được tập trung. Điều này có nghĩa là các tổ chức tín dụng phải thu thập và làm sạch DL. Phó thống đốc khuyến nghị, các NH phải tập trung làm sạch, số hoá những DL đã có, bởi nếu không có DL sạch thì không có câu chuyện tiếp theo. Bởi vậy, dù DL là tài sản quý nhưng điều quan trọng nhất là phân loại, sử dụng DL như thế nào để giúp cải thiện quyết định kinh doanh, nâng cao hiệu suất và cung cấp trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng. Cùng với DL, vấn đề quan trọng không kém là chia sẻ với bên thứ 3 để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Hiện nay, NH mở đã trở thành 1 xu hướng, cho phép các NH có thể trao đổi thông tin, DL với bên thứ 3. Sự kết nối này giúp NH tiếp cận khách hàng bất kỳ đâu, bất kỳ lúc nào.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

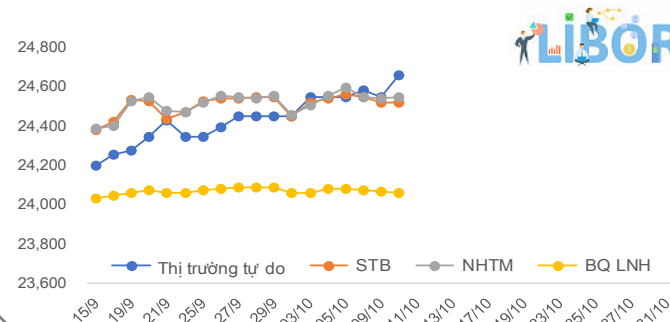
Tăng trưởng huy động của Ngành



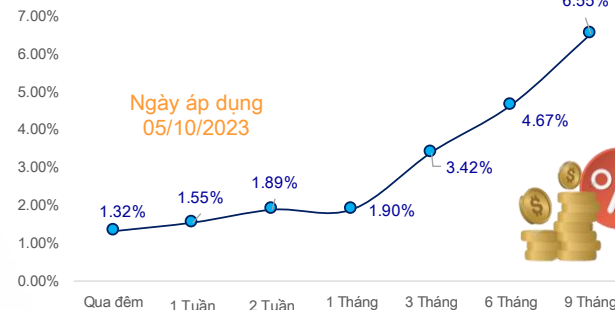
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 10/2023

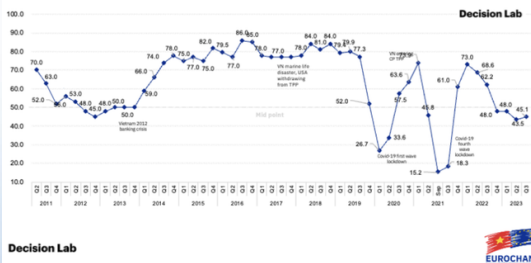


Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Niềm tin kinh doanh của doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam tăng trở lại

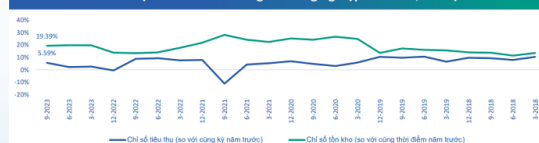
Business Confidence Index (BCI) – Quarter 3/2023



Ngày 9/10, Hiệp hội DN châu Âu tại VN (EuroCham) công bố Chỉ số Niềm tin Kinh doanh (BCI) Q.III, qua đó cho thấy niềm tin của cộng đồng DN châu Âu tại VN có xu hướng tăng trở lại, mang đến hy vọng cho môi trường kinh doanh của VN sau 1 năm đầy biến động. Cụ thể, BCI Q.III ▲1,6 điểm lên 45,1 điểm sv Q.II, cho thấy tâm lý kinh doanh của DN châu Âu tại VN có chuyển biến tích cực. Mặt khác, mức độ bi quan về tình hình kinh doanh hiện tại của DN ▼3%, trong khi đó quan điểm tích cực và trung lập tăng lần lượt là 6% và 4%. Số DN kỳ vọng vào sự ổn định và sự tăng trưởng KT trong Q.IV tăng lên 11%. Đồng thời, DN dự báo xu hướng tiêu cực trong Q.IV ▼5%. Về triển vọng FDI, sức hấp dẫn đầu tư toàn cầu của VN vẫn mạnh mẽ với 63% DN được khảo sát đã xếp VN vào top 10 điểm đến FDI hàng đầu. Đáng chú ý, 31% xếp VN vào top 3; trong đó 16% xem VN là điểm đến đầu tư hàng đầu. Để củng cố hơn niềm tin này, hơn 1/2 DN dự đoán sẽ tăng cường đầu tư trực tiếp nước ngoài vào VN khi 2023 gần kết thúc. Bên cạnh đó, có 58% DN cho rằng việc tinh giản bộ máy công kênh là yếu tố quan trọng nhất; 48% ủng hộ việc tăng cường môi trường pháp lý; 1/3 kêu gọi nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông; 22% nhấn mạnh việc nới lỏng các yêu cầu về thị thực và giấy phép lao động cho các chuyên gia nước ngoài... Mặc dù, BCI vẫn tồn tại 1 số điểm tiêu cực nhưng điều tích cực là báo cáo BCI ghi nhận sự ổn định liên tục trong phép đo hàng quý. Sau k thời gian 3 năm đầy biến động, sự ổn định mới này cho thấy các nhà lãnh đạo DN châu Âu tại VN đang có thể dự đoán 2024 và lập kế hoạch tốt hơn cho những khoản đầu tư trong tương lai.

Tồn kho của một số ngành công nghiệp giảm, sản xuất dự báo phục hồi trong Q.IV

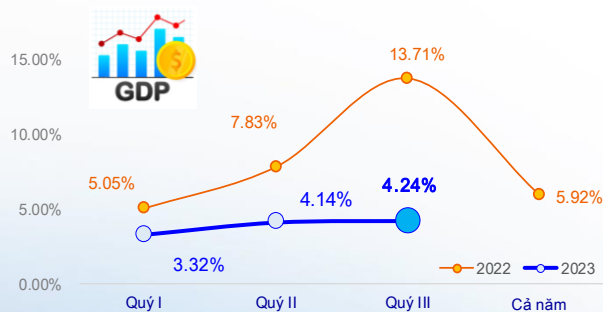
Chỉ số tiêu thụ và tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo YoY%



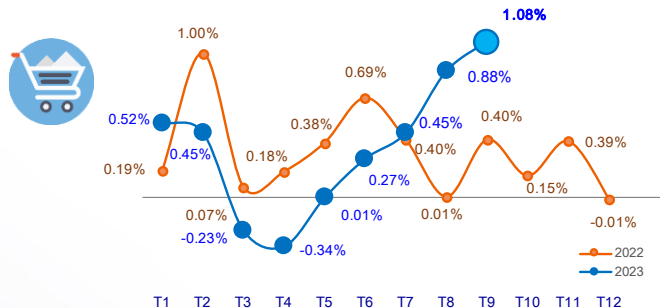
Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 9 **↑1,7%** sv tháng 8 và **↑5,6%** sv cùng kỳ 2022. Tính chung 9 tháng, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo **↑0,6%** sv cùng kỳ 2022. Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ước tính tại thời điểm 30/9 **↑2,5%** sv cùng thời điểm tháng 8 và **↑19,4%** sv cùng thời điểm 2022. Chỉ số tồn kho của 1 số ngành công nghiệp tại thời điểm 30/9 giảm sv cùng kỳ như sản xuất chế biến thực phẩm **↓7,6%**; sản xuất trang phục **↓5,3%**; sản xuất giấy **↓6,3%**; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học **↓2%**; sản xuất giường, tủ, bàn ghế **↓37%**; công nghiệp chế biến, chế tạo khác **↓14,3%**. Theo VDSC, tồn kho của rất nhiều ngành công nghiệp giảm mạnh sv cùng kỳ có thể hàm ẩn 1 sự phục hồi trong chu kỳ sản xuất trong Q.IV khi nhu cầu đang cải thiện. Chỉ số tiêu thụ cải thiện ở dệt may, chế biến gỗ, kim loại và hoá chất, trong khi mức độ tiêu thụ sản phẩm điện tử chưa có nhiều biến chuyển. Theo khảo sát của S&P Global, 2 chỉ báo tích cực khác là tồn kho hàng mua và thành phẩm giảm cùng và niềm tin về triển vọng sản lượng trong 1 năm tới đã phục hồi tháng thứ 4 liên tiếp. Vì vậy, dự báo hoạt động sản xuất vẫn đang trong xu hướng đi lên. Dự báo thận trọng hơn, BSC cho rằng, mặc dù các ngành sản xuất đang bước vào giai đoạn phục hồi tích cực, sản lượng và đơn hàng mới nhóm công nghiệp chế biến chế tạo đang tăng trở lại, sản xuất đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu nhưng nhìn chung ngành công nghiệp đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh tổng cầu thế giới suy giảm.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

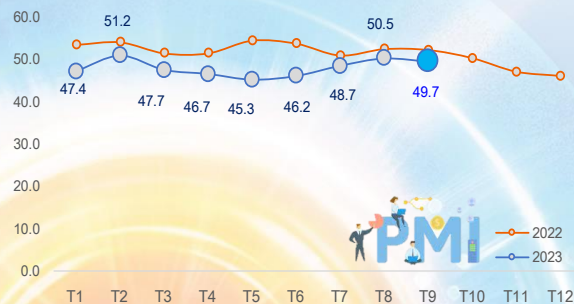
GDP năm 2022 - 2023



CPI năm 2022-2023



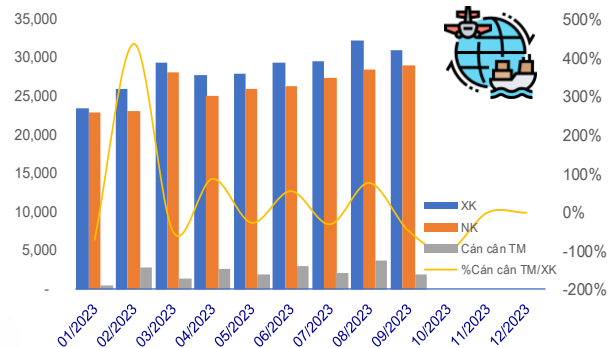
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Xung đột Trung Đông có thể gây thêm rủi ro cho triển vọng kinh tế toàn cầu



Tổng Giám đốc NH Thanh toán Quốc tế cho rằng, còn quá sớm để đánh giá về các tác động, dù thị trường chứng khoán và dầu mỏ có thể chịu ảnh hưởng ngay lập tức. Tuy nhiên, xung đột ít nhất có thể đưa đến một loạt các yếu tố khó dự đoán đối với KT toàn cầu vốn đã chậm lại và các thị trường Mỹ vẫn đang thích ứng với khả năng FED sẽ duy trì Ls cao trong thời gian dài hơn dự kiến của nhiều nhà đầu tư. Theo nhà KT trưởng của Northern Trust, mọi sự không chắc chắn về KT đều làm chậm trễ việc ra quyết định và tăng phí bảo hiểm rủi ro, đặc biệt khi cân nhắc đến khu vực này, mọi người lo cảm thấy lo ngại đối với xu hướng mở cửa của thị trường dầu mỏ. Xung đột tại Trung Đông và các vấn đề liên quan có thể được những người đứng đầu lĩnh vực tài chính trên toàn cầu tập trung thảo luận tại các hội nghị của IMF và World Bank sẽ diễn ra tại Morocco trong tuần này. Xung đột khiến các NHTW đứng trước tình thế tiến thoái lưỡng nan, khi có thể gây thêm sức ép lạm phát, do Trung Đông khi chỉ là nơi tập trung các nước sản xuất dầu mỏ lớn như Iran và Saudi Arabia mà còn là nơi các tuyến vận tải biển quan trọng qua vịnh Suez, cũng như làm giảm sút lòng tin vào nền KT. Nhà KT trưởng tại III Capital Management nhận định, xung đột có thể khiến giá dầu tăng, gây rủi ro đối với cả lạm phát và triển vọng tăng trưởng, buộc FED phải cân nhắc liệu giá cả tăng hay tăng trưởng chậm lại sẽ là lo ngại lớn hơn.

S&P: Xuất hiện làn sóng phá sản và vỡ nợ tại Mỹ



Theo S&P Global, tính tới tháng 8, có 459 công ty đã nộp đơn phá sản. Con số này còn cao hơn tổng lượng công ty phá sản của 2021-2022. Không chỉ ở Mỹ, làn sóng vỡ nợ DN đang diễn ra trên toàn cầu. Đây là 1 tín hiệu cho thấy LS cao đang gây sức ép cho giới DN. Tháng 8, toàn cầu có 107 vụ vỡ nợ DN, đánh dấu tháng cao nhất kể từ 2009. Giám đốc và chiến lược gia thu nhập cố định tại Charles Schwab ước tính, trong 2023, chi phí đi vay của 1 số công ty ▲2-3 sv những năm trước, gây thiệt hại nặng nề cho bảng cân đối kế toán của công ty. Điều này thể hiện ở đà tăng của lợi suất trái phiếu DN dưới hạng đầu tư lên 9% trong tháng 8, theo chỉ số trái phiếu lợi suất cao của BofA. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm vượt 4,8% trong ngày 6/10, cao nhất 16 năm. Môi trường hiện tại rất khó với công ty xác sống (zombie). Những công ty này không có đủ tiền mặt để trả nợ. Nhiều công ty xác suất đã tồn tại được trong bối cảnh LS rất thấp, khi chi phí đi vay về gần mức 0% và các công ty đảo nợ, tái tài trợ tương đối dễ dàng. Tuy nhiên, môi trường LS đã thay đổi và là 1 phần nguyên nhân gây căng thẳng cho DN. Fitch Ratings dự báo, tỷ lệ vụ vỡ nợ trái phiếu lợi suất cao sẽ tăng lên 4,5-5% vào cuối 2023, cao gấp 6 lần sv tỷ lệ vỡ nợ trong 2021. Theo Charles Schwab, số lượng vụ vỡ nợ và phá sản nhiều khả năng sẽ tăng cho tới 2024. Số lượng vỡ nợ và phá sản tại Mỹ có thể đạt đỉnh vào cuối Q.I/2024. Bên cạnh đó, đà tăng của số vụ vỡ nợ và phá sản sẽ là 1 trong những “con gió ngược” đẩy KT Mỹ rơi vào suy thoái.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,4%
ADB	5,8%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,4%	
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/ngan-hang-boi-roi-voi-kho-vang-du-lieu-post331456.html>
<https://vietstock.vn/2023/10/lai-suat-tien-gui-tao-day-moi-757-1112487.htm>
<https://vietnambiz.vn/yeu-to-ha-nhiet-ap-luc-ty-gia-cuoi-nam-202310814204939.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietstock.vn/2023/10/niem-tin-kinh-doanh-cua-doanh-nghiep-chau-au-tai-viet-nam-tang-tro-lai-768-1112651.htm>
<https://vietnambiz.vn/ton-kho-cua-mot-so-nganh-cong-nghiep-giam-san-xuat-du-bao-phuc-hoi-trong-quy-cuoi-nam-2023109152438642.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietstock.vn/2023/10/sp-xuat-hien-lan-song-pha-san-va-vo-no-tai-my-775-1112630.htm>
<https://bnews.vn/xung-dot-tai-trung-dong-co-the-gay-them-rui-ro-cho-trien-vong-kinh-te-toan-cau/311267.html>